TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẾN CẦU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2025/HS-ST
Ngày: 25-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vui.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Lãm;

2. Ông Nguyễn Văn Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Tươi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Kiều Tranh – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2025/TLST-HS ngày 20-02-2025 đối với bị cáo:

Phạm Trung T, sinh năm: 1999, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: Ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Không có; Trình độ học vấn: 7/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Phạm Văn L (chết) và bà Nguyễn Thị Cẩm H; Anh, em ruột: Có 03 người; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Tại Bản án số 09/2023/HS-ST ngày 14/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Tiền sự: Không có; Nhân thân: Ngày 25/7/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/01/2025, đến ngày 11/01/2025 tạm giam cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 28/12/2024, Phạm Trung T được một người bạn tên T1 (không rõ lai lịch) mà T quen biết vào khoảng năm 2023 giới thiệu cho quen với một

người tên T2 (không rõ lai lịch) để xin việc làm kiếm tiền. Thoại được T2 thuê vận chuyển pháo nổ từ khu vực Tà Beng thuộc ấp T, xã L, huyện B đến khu vực gần Đình Long C thuộc ấp L, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh với tiền công 300.000 đồng/chuyến, thì T đồng ý. Khoảng 19 giờ ngày 02/01/2025, T2 kêu T ra điểm hẹn để nhận pháo đi giao cho một người đang chờ sẵn tại khu vực T để nhận pháo. Lúc này, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ, biển số 70K3-6864 đến điểm hẹn thì gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch) đang đợi sẵn và được người đàn ông giao cho 01 thùng xốp màu vàng bên trong chứa 08 hộp pháo hoa nổ và điều khiển xe đi giao pháo. Đến khoảng 19 giờ 25 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô chở thùng xốp chứa pháo đến khu vực gần cầu Đ thuộc ấp L, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng gồm: 01 thùng xốp màu vàng bên trong chứa 08 vật thể hình hộp, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc (ký hiệu M) và vật chứng khác có liên quan để điều tra làm rõ.

Tại Kết luận giám định số 21/KL-KTHS ngày 09/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: 08 (tám) khối hình hộp kích thước (17.5 x 17.5 x 10), bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc (ký hiệu M) bên trong thùng giấy carton được niêm phong gửi đến giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng nhiều màu, khối lượng 13,9kg. Đối tượng M còn lại sau giám định là 12,15kg.

Tại Kết luận giám định số 24/KL-KTHS ngày 24/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận: Xe mô tô Wave, màu đỏ, biển số 70K3-6864 có số khung và số máy bị đục xóa, không xác định được số nguyên thủy.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 thùng giấy được niêm phong số 21 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn N, trợ lý giám định Tạ Minh P và dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh T, bên trong có 12,15kg pháo nổ; 01 thùng xốp màu vàng, đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu đỏ, biển số đăng ký 70K3-6864, số khung và số máy bị đục xóa, đã qua sử dụng.

Tại bản cáo trạng số: 10/CT-VKS ngày 17 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu đã truy tố bị cáo Phạm Trung T về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Trung T từ 09 đến 12 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền do bị cáo không có tài sản và căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo thống nhất với luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận, bào chữa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Vì vụ lợi cá nhân nên vào khoảng 19 giờ 25 phút ngày 02/01/2025, tại khu vực gần cầu Đ thuộc ấp L, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh. Bị cáo Phạm Trung T vận chuyển 08 hộp pháo nổ với khối lượng 13,9kg thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước về pháo nổ nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời trình bày của những người tham gia tố tụng khác. Do đó, hành vi của bị cáo Phạm Trung T đã phạm vào tội "Vận chuyển hàng cấm" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, bị cáo nhận thức rõ việc vận chuyển pháo nổ là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, để giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo như sau:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo T đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4.3] Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 25/7/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nên cần xem xét khi quyết định hình phạt.

[5] Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng:

[6.1] 01 thùng giấy được niêm phong số 21 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn N, trợ lý giám định Tạ Minh P và dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh T, bên trong có 12,15kg pháo nổ; 01 thùng xốp màu vàng, đã qua sử dụng là tang vật vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6.2] 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu đỏ, biển số đăng ký 70K3-6864, số khung và số máy bị đục xóa, đã qua sử dụng là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[7] Đối với người tên T1 là người giới thiệu việc làm cho bị cáo T, người đàn ông tên T2 thuê bị cáo T vận chuyển pháo nổ và người đàn ông trực tiếp giao pháo cho bị cáo T, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch, không làm việc được nên không đủ cơ sở xem xét xử lý.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ.

[9] Do Hội đồng xét xử kết luận bị cáo có tội và bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phạm Trung T phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

Xử phạt bị cáo Phạm Trung T 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/01/2025.

2. Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 thùng giấy được niêm phong số 21 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn N, trợ lý giám định Tạ Minh P và dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh T, bên trong có 12,15kg pháo nổ; 01 thùng xốp màu vàng, đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu đỏ, biển số đăng ký 70K3-6864, số khung và số máy bị đục xóa, đã qua sử dụng.

3. Án phí:

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

Buộc bị cáo Phạm Trung T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo theo trình tự thủ tục phúc thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Vui

Nơi nhận:
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ TAND tỉnh;
- VKSND cùng cấp;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan THAHS có thẩm quyền;
- Chi cục THADS huyện;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.